

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN Ở TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN LÊ VŨ HÙNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

• Nguyễn Hoàng Nam^(*)

Tóm tắt

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý là một xu hướng hiện nay. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin ở các thư viện trong các nhà trường đại học là một trong những công việc góp phần phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo. Bài viết nghiên cứu thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng của Trường Đại học Đồng Tháp; từ đó đề xuất các biện pháp quản lý trong thời gian sắp tới để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường.

Từ khóa: Hoạt động, biện pháp, ứng dụng công nghệ thông tin, Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng.

1. Đặt vấn đề

Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng là một đơn vị chức năng phục vụ cho hoạt động thông tin - thư viện của Trường Đại học Đồng Tháp. Trong những năm qua, Trung tâm đã có những bước phát triển góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên trong Nhà trường. Để thực hiện tốt vai trò của mình, trong suốt quá trình hoạt động, Trung tâm luôn quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào các khâu hoạt động để quản lý, vận hành và phục vụ người dùng tin. Tuy nhiên trong thực tiễn, công tác quản lý hoạt động ứng dụng này cũng còn những hạn chế nhất định. Việc nghiên cứu đề xuất các biện pháp ứng dụng để đẩy mạnh hoạt động ứng dụng này trong Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê

Vũ Hùng có ý nghĩa góp phần nâng cao chất lượng phục vụ đào tạo.

2. Thực trạng quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng

2.1. Thực trạng nhận thức về quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng

Đánh giá nhận thức về quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng là một việc làm quan trọng trong quá trình hoạt động và phát triển của Trung tâm. Vì vậy, tác giả đã tiến hành khảo sát đối với các đối tượng là cán bộ quản lý, chuyên viên, giảng viên và sinh viên về sự cần thiết quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng. Kết quả khảo sát được thể hiện ở Bảng 1.

Bảng 1. Kết quả nhận thức về sự cần thiết quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm

TT	Đối tượng	Số lượng (SL)	Mức độ nhận thức (%)							
			Rất cần thiết		Cần thiết		Ít cần thiết		Không cần thiết	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Cán bộ quản lý	22	14	63,6	8	36,4	0	0,0	0	0,0
2	Chuyên viên, giảng viên	68	42	61,8	24	35,3	2	2,9	0	0,0
3	Sinh viên	106	63	59,5	33	31,1	10	9,4	0	0,0
Tổng cộng		196	119	60,7	65	33,2	12	6,1	0	0,0

^(*) Trường Đại học Đồng Tháp.

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy có đến 93,9% cán bộ quản lý, chuyên viên, giảng viên và sinh viên cho rằng quản lý hoạt động ứng dụng CNTT vào hoạt động của Trung tâm là rất cần thiết và cần thiết, ít quan trọng chỉ có 6,1% và không có ý kiến nào cho rằng là không cần thiết. Đây là điều kiện quan trọng để đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào trong các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và phục vụ người dùng của Trung tâm.

2.2. Thực trạng quản lý cơ sở hạ tầng thông tin

Để ứng dụng CNTT vào trong các hoạt động ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng của Trường Đại học Đồng Tháp thì yếu tố không thể thiếu đó là cơ sở hạ tầng thông tin. Cơ sở hạ tầng thông tin được quản lý chặt chẽ sẽ giúp hoạt động của Trung tâm được thuận lợi.

Bảng 2. Kết quả quản lý cơ sở hạ tầng thông tin của Trung tâm

TT	Cơ sở hạ tầng thông tin	Mức độ quản lý (%)			
		Rất tốt	Tốt	Bình thường	Chưa tốt
1	Máy tính	21,9	38,3	39,3	0,5
2	Mạng internet	20,4	40,8	38,3	0,5
3	Trang thiết bị khác	21,9	39,3	38,8	0,0
Đánh giá chung		21,4	39,5	38,8	0,3

Công tác kiểm tra, bảo trì cơ sở hạ tầng thông tin được Trung tâm thực hiện thường xuyên, nhằm kịp thời khắc phục những sự cố như: máy tính

nhễm Virus, mạng Internet bị chậm,... Tác giả đã tiến hành khảo sát thực trạng quản lý cơ sở hạ tầng thông tin. Kết quả khảo sát cơ sở hạ tầng thông tin được thể hiện ở Bảng 2.

Qua kết quả khảo sát đã cho thấy được chất lượng cơ sở hạ tầng thông tin của Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng được quản lý như sau: mức rất tốt và tốt chỉ chiếm 60,9%, mức bình thường chiếm khoảng 38,8% và mức chưa tốt chiếm khoảng 0,3%. Chính vì vậy, Trung tâm cần phải có biện pháp đầu tư thêm kinh phí để phát triển cơ sở hạ tầng thông tin. Bên cạnh đó cũng cần phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật cho phù hợp với cơ sở hạ tầng thông tin để phục vụ người dùng ngày càng được tốt hơn.

2.3. Thực trạng quản lý phần mềm ứng dụng

Quản lý phần mềm ứng dụng chủ yếu là quản lý các tính năng của phần mềm quản lý thư viện điện tử ILIB trong quá trình hoạt động xem có phù hợp với điều kiện thực tiễn, phần mềm có được quản lý chặt chẽ và bảo mật thông tin hay không.

Nhằm đảm bảo an ninh và bảo mật thông tin, Trung tâm đã trang bị và sử dụng phần mềm diệt Virus Kaspersky và hệ thống tường lửa dưới dạng phần mềm được cài đặt trên Server.

Bên cạnh đó, Trung tâm cũng đã tiến hành khảo sát các đối tượng người dùng tin khác nhau để đánh giá về thực trạng quản lý phần mềm quản lý thư viện điện tử ILIB đang sử dụng. Kết quả được thể hiện ở Bảng 3.

Bảng 3. Kết quả quản lý phần mềm quản lý thư viện điện tử ILIB

TT	Đối tượng	Số lượng	Mức độ quản lý (%)							
			Rất tốt		Tốt		Bình thường		Chưa tốt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Cán bộ quản lý	22	15	68,2	6	27,3	1	4,5	0	0
2	Chuyên viên, giảng viên	68	20	29,4	32	47,1	15	22,0	1	1,5
3	Sinh viên	106	31	29,3	54	50,9	20	18,9	1	0,9
Tổng cộng		196	66	33,7	92	46,9	36	18,4	2	1,0

Qua kết quả khảo sát cho thấy phần mềm quản lý thư viện điện tử ILIB đang được ứng dụng trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, tra cứu và

tim kiếm tài liệu ở Trung tâm, được quản lý ở mức rất tốt và tốt là 80,6%, mức bình thường là 18,4% và mức chưa tốt là 1,0%. Điều này đã chứng tỏ

phần mềm quản lý thư viện điện tử ILIB Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng đang ứng dụng cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu của người dùng. Nhưng, để phục vụ nhu cầu của người dùng ngày càng được tốt hơn, Trung tâm cần phải định kỳ nâng cấp, mua thêm các phân hệ mới và mở các lớp hướng dẫn người dùng sử dụng Trung tâm, giúp người dùng thuận tiện và dễ dàng tiếp cận được với nguồn tin mà người dùng cần.

2.4. Thực trạng quản lý nguồn lực thông tin

Nguồn lực thông tin của Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng được quản lý bằng hệ thống mã vạch, hệ thống mã vạch cũng được ứng dụng để quản lý người dùng tin thông qua phần mềm ứng dụng. Ngoài việc kiểm soát việc lưu thông tài liệu, mã vạch còn giúp Trung tâm trong việc kiểm kê tài liệu được nhanh chóng, chính xác.

Để có cách nhìn khách quan hơn về hoạt động quản lý nguồn lực thông tin ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng, tác giả đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến của người dùng về mức độ đáp ứng nguồn lực thông tin của Trung tâm để đề ra các biện pháp, chính sách quản lý và phát triển nguồn lực thông tin có hiệu quả hơn. Kết quả khảo sát được thể hiện ở Bảng 4.

Bảng 4. Mức độ đáp ứng nguồn lực thông tin của Trung tâm

TT	Dạng tài liệu	Mức độ đáp ứng (%)	
		Đủ	Chưa đủ
1	Giáo trình, tài liệu tham khảo, bài giảng...	67,3	32,7
2	Báo, tạp chí	55,1	44,9
3	Luận án, luận văn, đề tài nghiên cứu khoa học, khóa luận tốt nghiệp	76,5	23,5
4	Tài liệu điện tử	46,4	53,6
Đánh giá chung		61,3	38,7

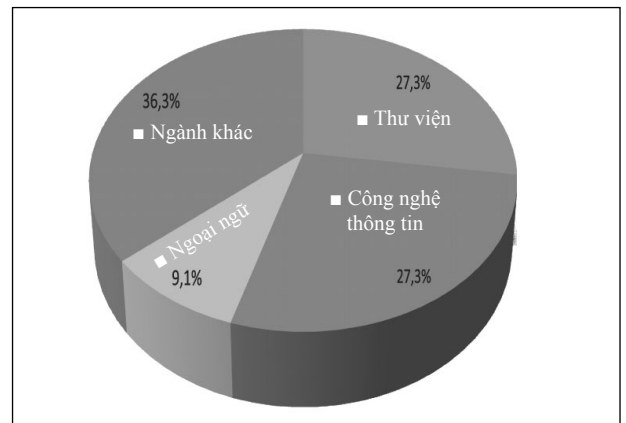
Qua kết quả khảo sát được thể hiện ở Bảng 4 đã cho thấy nguồn lực thông tin của Trung tâm đáp ứng được 61,3% nhu cầu của người dùng, chưa đáp ứng chiếm khoảng 38,7%. Như vậy, từ thống kê mức độ đáp ứng nguồn lực thông tin cho thấy Trung tâm cần phải có biện pháp phát triển nguồn lực thông tin để đáp ứng được nhu cầu của người

dùng ngày càng được tốt hơn.

2.5. Thực trạng quản lý nguồn nhân lực

Đội ngũ cán bộ Trung tâm cần đảm bảo phẩm chất, năng lực, kỹ năng và kinh nghiệm quản lý là điều kiện để hoạt động của Trung tâm đạt hiệu quả cao. Công tác tuyển dụng đội ngũ cán bộ Trung tâm được Nhà trường đặc biệt chú trọng. Công tác đánh giá cán bộ hàng năm được tổ chức đánh giá 2 lần vào cuối học kỳ 1 và cuối năm học.

Hiện nay, đội ngũ cán bộ Trung tâm là 11 viên chức, trong đó có 3 người được đào tạo chuyên ngành thư viện. Trình độ chuyên môn của đội ngũ này được thể hiện ở Biểu đồ 1.



Biểu đồ 1. Biểu đồ trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ của Trung tâm

Công tác quản lý nguồn nhân lực tại Trung tâm được quản lý khá tốt góp phần thực hiện nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, công tác bồi dưỡng năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ này còn hạn chế..

3. Biện pháp quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng

Một là, bồi dưỡng nhận thức và tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ của Trung tâm về hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng:

- Lãnh đạo Nhà trường và cán bộ quản lý Trung tâm phải có nhận thức đúng đắn và sâu sắc về công tác nâng cao nhận thức ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ phải xem đây là nhiệm vụ quan trọng để phát huy nội lực, tiềm năng của mỗi cán bộ trong việc ứng dụng CNTT;

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng cho cán bộ Trung tâm về vai trò của hoạt động ứng dụng CNTT ở Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng, giúp cho cán bộ của Trung tâm thấy được sự cần thiết và lợi ích khi ứng dụng CNTT trong hoạt động của Trung tâm.

Hai là, đầu tư xây dựng và phát triển nguồn lực thông tin. Nguồn lực thông tin là yếu tố quan trọng tạo động lực nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng. Vì vậy, quá trình đầu tư xây dựng và phát triển nguồn lực thông tin cần phải đảm bảo những nội dung sau:

- Xây dựng chiến lược, chính sách phát triển nguồn lực thông tin đúng các chuyên ngành đào tạo của Nhà trường, đáp ứng nhu cầu của người dùng;

- Đa dạng các loại hình tài liệu gồm: tài liệu in ấn, tài liệu điện tử, CD-ROM, VCD,... với phương thức phục vụ đa dạng, linh hoạt, không hạn chế về số lượng người dùng, không gian và thời gian phục vụ;

- Tăng cường sự phối hợp giữa cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên và cán bộ Trung tâm cho đầu tư xây dựng và phát triển nguồn lực thông tin;

- Liên kết, chia sẻ và trao đổi nguồn lực thông tin với thư viện các trường đại học nguồn lực thông tin của Trung tâm.

Ba là, bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ:

- Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Trung tâm theo định hướng đáp ứng yêu cầu hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn nghiệp vụ;

- Đội ngũ cán bộ Trung tâm tự giác tìm hiểu đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về khoa học công nghệ, văn hóa, xã hội;

- Đội ngũ cán bộ Trung tâm tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, CNTT, ngoại ngữ, kỹ năng về tìm kiếm và chọn lọc thông tin, kỹ năng giao tiếp,...

Bốn là, đào tạo người dùng. Ứng dụng CNTT và các trang thiết bị hiện đại đã tạo ra sự thay đổi trong hoạt động phục vụ người dùng tin của Trung tâm. Chính vì vậy, để giúp cho người dùng tin có những hiểu biết cần thiết để tiếp cận nguồn lực thông tin cần phải trang bị cho người dùng tin những kiến thức và kỹ năng sau:

- Kiến thức: Lịch sử hình thành và phát triển của Trung tâm; nội quy sử dụng Trung tâm; nguồn lực thông tin; các sản phẩm và dịch vụ thông tin,...

- Kỹ năng: Tra cứu, tìm kiếm tài liệu in ấn và tài liệu điện tử; khai thác thông tin trên các cơ sở dữ liệu trực tuyến,...

Năm là, phát triển hạ tầng CNTT và cơ sở vật chất kỹ thuật. Trên cơ sở đánh giá thực trạng thì cơ sở vật chất kỹ thuật và các trang thiết bị đang được sử dụng của Trung tâm chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu về xây dựng và phát triển một Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng hiện đại.

Sáu là, tổ chức hợp tác, trao đổi với các thư viện trường đại học về hoạt động ứng dụng CNTT.

- Tích cực, chủ động hợp tác với thư viện, trung tâm thông tin - thư viện, trung tâm học liệu các trường đại học và tham gia vào các tổ chức, hiệp hội thư viện như: Hội Thư viện Việt Nam, Liên Chi hội Thư viện Đại học phía Nam, Liên hợp Thư viện Việt Nam về nguồn tin khoa học và công nghệ,...

- Tăng cường quảng bá hình ảnh của Trung tâm để khẳng định năng lực, vai trò, vị trí của mình đối với sự phát triển của sự nghiệp thông tin - thư viện;

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo kết hợp với giao lưu, học hỏi kinh nghiệm về ứng dụng CNTT trong hoạt động thông tin - thư viện.

4. Kết luận

Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng của Trường Đại học Đồng Tháp, thời gian qua có nhiều nỗ lực đầu tư công tác quản lý việc ứng dụng CNTT nhằm tổ chức, điều hành và phục vụ người dùng tin ngày càng tốt hơn. Song vẫn tồn tại hạn chế, bất cập nhất định. Do vậy, nghiên cứu đề xuất tổ chức thực hiện sáu biện pháp quản lý hoạt động ứng dụng CNTT trong thời gian tới, Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng sẽ nâng cao chất lượng phục vụ; hiệu quả đào tạo; góp phần tích cực vào việc thực hiện sứ mạng của Trường Đại học Đồng Tháp như Chiến lược phát triển của Nhà trường là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đa lĩnh vực, trong đó khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên là nòng cốt; nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng; góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Đại học Quốc gia Hà Nội (2018), *Thư viện thông minh 4.0 công nghệ - dữ liệu - con người*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

[2]. Nguyễn Minh Hiệp (2016), *Thư viện gắn liền với CNTT*, NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.

[3]. Trần Thị Quý, Đỗ Văn Hùng (2006), *Tự động hóa trong hoạt động thông tin thư viện*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

**MEASURES OF MANAGING THE IT APPLICATION IN
INFORMATION CENTER - LE VU HUNG LIBRARY, DONG THAP UNIVERSITY****Summary**

Applying IT in management is currently prevalent. Thus, managing IT application in university libraries is one of the effective ways contributing to better services and training. This article aims to investigate the current IT management in Information Center - Le Vu Hung Library, Dong Thap University, thence to propose management measures to enhance the school's quality of training and research in the coming years.

Keywords: Activity, measure, IT application, Information Center - Le Vu Hung Library.

Ngày nhận bài: 09/7/2019; Ngày nhận lại: 01/8/2019; Ngày duyệt đăng: 19/8/2019.